

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ HOÀNG MINH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ HOÀNG MINH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOANG MINH BUILDING AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107418262

3. Ngày thành lập: 05/05/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 95 Nguyễn Xiển, Phường Hạ Đình, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0437348090

Fax: 0437348108

Email: thanhthuypaint@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	In ấn	1811
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn sơn, véc ni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
3.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Máy vi tính Thiết bị ngoại vi máy vi tính Bộ điều khiển trò chơi video Phần mềm được thiết kế để sử dụng cho mọi khách hàng (không phải loại được thiết kế theo yêu cầu riêng của khách hàng), kể cả trò chơi video Thiết bị viễn thông	4741

4.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
5.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
6.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng thiết bị làm lạnh thương mại và thiết bị lọc không khí Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc dùng chung cho mục đích thương mại	3312
7.	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Xây dựng tất cả các loại nhà ở	4100(Chính)
8.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê Xây dựng đường hầm Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời	4290
9.	Phá dỡ	4311

10.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: Làm sạch mặt bằng xây dựng Vận chuyển đất: đào, lấp, san mặt bằng và ủi tại các mặt bằng xây dựng, tiêu nước, vận chuyển đá, nổ mìn... Chuẩn bị mặt bằng để khai thác như: Chuyển vật công kênh và các hoạt động chuẩn bị, phát triển khác đối với mặt bằng và tài sản khoáng sản, ngoại trừ ở những vùng dầu và khí Hệ thống cấp thoát nước tại mặt bằng xây dựng	4312
11.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
12.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
13.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như: + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí	4329
14.	Hoàn thiện công trình xây dựng Chi tiết: Lát sàn gỗ, lát thảm, vãi sơn lót sàn nhà hoặc che phủ bằng giấy tường... Trát vữa bên trong và bên ngoài các công trình xây dựng dân dụng và các công trình khác, bao gồm các nguyên liệu đánh bóng Lắp đặt hệ thống cửa bao gồm cửa ra vào, cửa sổ, cửa bếp, cầu thang, các loại cửa tương tự làm bằng gỗ hoặc làm bằng vật liệu khác Các hoạt động hoàn thiện bên trong công trình như: làm trần, ốp gỗ tường, hoặc vách ngăn di chuyển được	4330
15.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc Thử độ ẩm và các công việc thử nước Chống ẩm các toà nhà Chôn chân trụ Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất Uốn thép Xây gạch và đặt đá	4390

16.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn hoa và cây	4620
17.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
18.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô loại khác Vận tải hàng hóa bằng xe lam, xe lôi, xe công nông Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ	4933
20.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
21.	Dịch vụ đóng gói Chi tiết: Các hoạt động đóng gói trên cơ sở phí hoặc hợp đồng, có hoặc không liên quan đến một quy trình tự động: + Đóng chai đựng dung dịch lỏng, gồm đồ uống và thực phẩm, + Đóng gói đồ rắn, + Đóng gói bảo quản dược liệu, + Dán tem, nhãn và đóng dấu, + Bọc quà	8292
22.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu	8299
23.	Quảng cáo	7310
24.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
25.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô Cho thuê xe có động cơ khác	7710
26.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121

